

## Neoproof® 360W

**Lớp phủ chống thấm gốc cao su đàn hồi hệ nước,  
dành cho bề mặt không lộ thiên**

CE

### Mô tả

**Neoproof® 360W** là lớp phủ chống thấm gốc cao su đàn hồi hệ nước, lý tưởng cho bề mặt không lộ thiên. Ứng dụng trên các bề mặt xây dựng nằm ngang hoặc thẳng đứng trước khi ốp lát, trát vữa xi măng, lắp đặt vật liệu tấm cách nhiệt,... (Lý tưởng cho chống thấm bồn hoa)



### Lĩnh vực ứng dụng

- Bề mặt thi công nằm ngang hoặc thẳng đứng trước khi thi công gạch men, ngói lợp, vữa xi măng hoặc thạch cao, v.v.
- Ban công và mái nhà, dưới tấm cách nhiệt
- Lý tưởng cho chống thấm bồn trồng hoa.

*Các bề mặt trên cần được chuẩn bị và quét lót thích hợp trước khi thi công Neoproof® 360W.*

### Đóng gói

12kg

### Màu sắc

RAL 1015

### Đặc tính - Ưu Điểm

- Tạo thành một lớp màng không phòng rộp, không thấm hơi ẩm, tính chất cơ học cao
- Cường độ bám dính hoàn hảo trên nhiều loại bề mặt xây dựng
- Tăng khả năng kháng hóa chất - kháng kiềm cao
- Có độ bền căng và độ bền giãn dài cao
- Nhanh khô và dễ thi công
- Cung cấp khả năng bảo vệ chống Radon ngầm
- Thân thiện với môi trường (không chứa dung môi, bitum) & thân thiện với người dùng (hệ nước, một thành phần)

## Chứng chỉ - Báo cáo thí nghiệm

- Chứng nhận CE theo EN 1504-2  
Giấy chứng nhận Hợp chuẩn Số 1922-CPR-0386
- Báo cáo thử nghiệm của phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng độc lập bên ngoài Geoterra (No. 2020-190\_25)
- Tuân thủ V.O.C yêu cầu theo E.U chỉ thị 2004/42/CE



<b>Đặc tính kỹ thuật</b>	
Tỷ trọng (EN ISO 2811-1)	1,30kg/L (±0,1)
Giãn dài tại điểm gãy (ASTM D412)	270% (±30%)
Độ bền kéo tại điểm gãy (ASTM D412)	3,5MPa (±0,3MPa)
Cường độ bám dính (EN 1542:2001)	> 2,5N/mm <sup>2</sup>
Độ cứng Shore A (ASTM D2240)	55
Khả năng thấm nước (EN 1062-3)	<0,1kg/m <sup>2</sup> h <sup>0.5</sup>
Khả năng thấm CO <sub>2</sub> – Lớp không khí tương đương khuếch tán độ dày Sd (EN 1062-6)	>50m
Độ thấm hơi nước - Độ dày lớp không khí tương đương khuếch tán Sd (EN ISO 7783)	<5m (Class I)
<b>Tiêu thụ: 1kg/m<sup>2</sup> cho 2 lớp (bề mặt xi măng)</b>	

<b>Điều kiện thi công</b>	
Độ ẩm mặt nền	<4%
Độ ẩm môi trường (RH)	<80%
Nhiệt độ thi công (môi trường – mặt nền)	Từ +8°C đến +35°C

<b>Chi tiết bảo dưỡng</b>	
Thời gian khô (+25°C, RH 50%)	1 giờ
Thi công lớp kế tiếp (+25°C, RH 50%)	>2 giờ
Thời gian khô tối thiểu trước khi thi công lớp phủ bằng keo dán gạch (+25°C, RH 50%) (sau khi rải cát thạch anh lên lớp cuối cùng)	6 giờ
Đông cứng hoàn toàn	~ 7 ngày
* Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong quá trình thi công / hoặc đóng rắn sẽ kéo dài thời gian trên, trong khi nhiệt độ cao sẽ rút ngắn lại.	

## Vật liệu lót thích hợp trên các chất nền thông thường

Chất nền	Vật liệu lót	Mô tả - Chi tiết
Bê tông, cán nền vữa xi măng	<b>Revinox®</b> (pha với nước 1:4)	Vật liệu lót hệ nước có độ bám dính cao trên chất nền gốc xi măng
	<b>Silatex® Primer</b>	Vật liệu lót acrylic hệ dung môi, có khả năng thẩm thấu cao
	<b>Vinyfix® Primer</b>	Vật liệu lót hệ dung môi dựa trên nhựa vinyl, lý tưởng để ổn định bề mặt nền giòn
Kim loại (sắt, thép)	<b>Neotex® Metal Primer</b>	Vật liệu lót chống ăn mòn một thành phần, hệ nước, có độ bám dính tuyệt vời trên bề mặt kim loại cũ hoặc mới
Inox, thép mạ, nhôm	<b>Neotex® Inox Primer</b>	Vật liệu lót một thành phần hệ nước với cường độ bám dính cao trên bề mặt bóng, không xốp.

## Hướng dẫn sử dụng

### Chuẩn bị mặt nền

Bề mặt phải ổn định, sạch, khô, được bảo vệ khỏi độ ẩm gia tăng và không bám bụi, dầu mỡ và vật liệu rời. Cần loại bỏ vật liệu bám dính kém và lớp phủ cũ nên được loại bỏ và bề mặt phải được làm sạch hoàn toàn bằng biện pháp cơ học hoặc hóa học. Tùy theo chất nền, có thể dùng biện pháp cơ học thích hợp để làm phẳng các vết lõm, mở lỗ rỗng và tạo điều kiện tối ưu cho độ bám dính. Các bề mặt phải phẳng, nhẵn và liền mạch (nghĩa là không có lỗ rỗng, vết nứt, chỗ trũng, v.v.). Trong trường hợp ngược lại, bề mặt nên được xử lý thích hợp (bằng ma-tít thích hợp).

### Vật liệu lót

Trước khi ứng dụng **Neoproof® 360W**, nên ứng dụng vật liệu lót **NEOTEX®** thích hợp tùy theo chất nền. Trường hợp bề mặt xi măng, nên ứng dụng **Revinox®** pha loãng với nước theo tỷ lệ **Revinox®:Nước - 1:4** hoặc quét lót hệ dung môi **Silatex® Primer** hoặc **Vinyfix® Primer**.

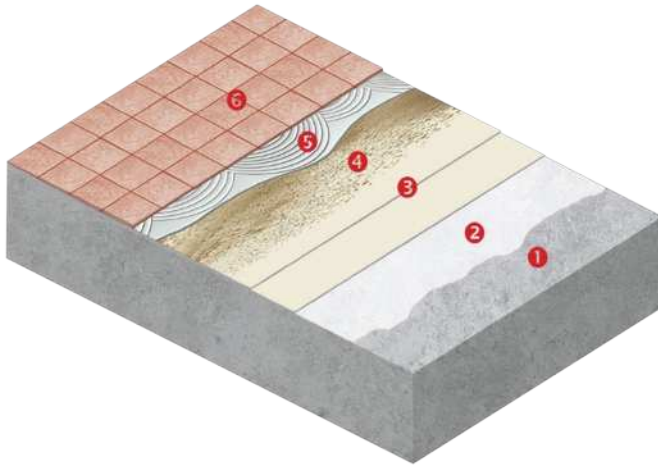
### Thi công

Sau khi quét lót bề mặt, thi công **Neoproof® 360W** đã được khuấy kỹ, thi công tối thiểu 2 lớp bằng con lăn, chổi hay thiết bị phun. Lớp đầu tiên có thể pha loãng với 5% nước sạch, trong khi lớp thứ hai (và mọi lớp tiếp theo) diễn ra sau ít nhất 2 giờ và trước 24 giờ sau khi quét lớp trước đó (tùy thuộc vào điều kiện khí quyển khu vực), áp dụng không pha loãng. Mỗi lớp **Neoproof® 360W** phải được thi công theo hướng vuông góc hoặc khác hướng so với lớp trước đó.

Đọc theo các mối nối dọc và ngang (cũng như ở tất cả các góc), trong các chi tiết xây dựng (như xung quanh và bên trong công), dọc các mối nối, cũng như che phủ các vết nứt, nên sử dụng **Neoproof® 360W**. Áp dụng tại các vị trí được gia cố bằng vải polyester không dệt được thiết kế đặc biệt **Neotextile® 50gr/m2** trọng lượng ("ướt - ướt" của hai lớp với vải nằm ở giữa).

Trong trường hợp các dự án có nhu cầu cao hơn về độ bền cơ học và khả năng lấp đầy vết nứt, ví dụ: trường hợp trồng cây, khuyến nghị **Neoproof® 360W** được gia cố kỹ lưỡng bằng vải polyester không dệt **Neotextile®** trong toàn bộ bề mặt ứng dụng.

## Hướng dẫn quy trình thi công



### CHỐNG THẤM DƯỚI NỀN GẠCH

- 1 Nền gốc xi măng
- 2 Vật liệu lót: **Revinex®**  
pha với nước (tỷ lệ 1: 4)
- 3 Lớp nền chống thấm: **Neoproof® 360W**  
(tối thiểu 2 lớp)
- 4 Cát thạch anh (rải)
- 5 Keo dán gạch đàn hồi
- 6 Gạch lát


Tiêu thụ **Neoproof® 360W**: 1,0kg / m<sup>2</sup> cho hai lớp

## Những lưu ý đặc biệt

- Không nên thi công **Neoproof® 360W** trong điều kiện trời mưa, hoặc dự báo độ ẩm môi trường cao hay trời mưa trong thời gian bảo dưỡng sản phẩm.
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và bảo dưỡng phải cao hơn điểm sương ít nhất 3°C để tránh vấn đề ngưng tụ.
- Trong trường hợp thi công dưới gạch, trước khi trát, v.v., nên rải cát thạch anh trong quá trình thi công. Việc áp dụng lớp cuối cùng của sản phẩm khi nó vẫn còn ướt để tăng cường độ bám dính của sản phẩm. Lớp tiếp theo của keo dán gạch, thạch cao, v.v. Sau khi Neoproof® 360W đông cứng, bất kỳ hạt rời nào nên được loại bỏ bằng máy hút bụi có lực hút cao. Nên sử dụng keo dán gạch đàn hồi (chỉ định đề xuất loại C2TE S1).
- Độ bền của hệ thống chống thấm được tăng cường bằng cách tăng tổng độ dày màng khô, giúp có thể đạt được thông qua việc áp dụng một hoặc nhiều lớp bổ sung.
- Trong trường hợp trát xi măng mới và ngay sau khi trát, nên tạo các mối nối phù hợp (mỗi 15 - 20m<sup>2</sup> diện tích bề mặt và ở độ sâu xấp xỉ bằng ¾ độ dày của lớp vữa xi măng), sau đó phải được bịt kín đúng cách (ví dụ bằng dây xốp PE kín và mối nối **Neotex® PU** sau khi quét lót thích hợp phía của vật liệu). Cũng cần tạo các khe co giãn xung quanh chu vi như trên và với mức tối thiểu chiều rộng 1cm. Bất kỳ mối nối hiện có nào của tấm bê tông phải được chuyển sang nền mới.



<b>Hình thức</b>	Chất lỏng nhớt
<b>Màu sắc</b>	Be nhạt (RAL 1015)
<b>Đóng gói</b>	12kg, 5kg & 1kg trong thùng nhựa
<b>Vệ sinh dụng cụ tẩy vết bẩn</b>	Bằng nước ngay sau khi thi công. Trong trường hợp vết bẩn đã đông cứng, bằng biện pháp cơ học
<b>Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (V.O.C.)</b>	Hạn mức V.O.C. tuân thủ E.U. Chỉ thị 2004/42 / CE cho sản phẩm này thuộc loại AcWB: 40g / lít (Giới hạn 1.1.2010) - hàm lượng V.O.C. của sản phẩm sẵn sàng sử dụng <40g /lít
<b>Mã UFI</b>	6H80-C0KQ-7004-AVFG
<b>Lưu trữ</b>	2 năm, được bảo quản trong bao bì kín ban đầu, được bảo vệ khỏi sương giá, độ ẩm và tiếp xúc với ánh sáng mặt trời.

 1922	
<b>NEOTEX S.A.</b> V.Moira str., P.O. Hộp 2315 GR 19600 Khu công nghiệp Mandra, Athens, Hy Lạp  20	
1922-CPR-0386 DoP No.: 4950-66 <b>EN 1504-2</b> <b>Neoproof® 360W</b> Sản phẩm bảo vệ bề mặt Lớp phủ	
Độ thấm hơi nước:	Loại I
Cường độ bám dính:	$\geq 1,5N / mm^2$
Khả năng hấp thụ mao mạch khả năng thấm nước:	$W < 0,1Kg / m^2h^{0.5}$
Khả năng thấm CO2:	SD > 50m
Phản ứng lửa:	Euroclass F
Các chất nguy hiểm:	Tuân thủ 5.3

Thông tin được cung cấp trong biểu dữ liệu này, liên quan đến việc sử dụng và ứng dụng của sản phẩm, dựa trên kinh nghiệm và kiến thức về NEOTEX® SA. Nó được cung cấp như một dịch vụ cho các nhà thiết kế và nhà thầu để giúp họ tìm ra các giải pháp tiềm năng. Tuy nhiên, với tư cách là nhà cung cấp, NEOTEX® SA không kiểm soát việc sử dụng thực tế của sản phẩm và do đó không thể chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng sản phẩm. Là kết quả của sự phát triển kỹ thuật liên tục, khách hàng của chúng tôi tùy thuộc vào kiểm tra với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để đảm bảo rằng bảng dữ liệu hiện tại này đã không được sửa đổi bởi một phiên bản mới hơn:

**HEADQUARTERS - PLANT**  
V. Moira str., Xiropigado  
**LOGISTICS SALES & CENTER**  
Loutsas str., Voro

P.O. Box 2315, GR 19600  
Industrial Area Mandra  
Athens, Greece  
T. +30 210 5557579

**NORTHERN GREECE BRANCH**  
Ionias str., GR 57009  
Kalochori, Thessaloniki, Greece  
T. +30 2310 467275